

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2018/ DS-ST

Ngày 27-11-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Lại

2. Bà Nguyễn Thị Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Y T - tỉnh Bắc Giang II.

Trụ sở: Phố Hoàng Hoa Thám, thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Do ông Nguyễn Hồng Th - Phó giám đốc đại diện theo giấy ủy quyền số 05/UQ-GĐ ngày 12-6-2018.

- Bị đơn: Anh Hà Ngọc H, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Chị Trần Thị N, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Bản Đ, xã C N, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa, ông Nguyễn Hồng Thái, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 25-8-2016 Ngân hàng nông nghiệp và phát tr nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Y T - tỉnh Bắc Giang II (Sau đây viết tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng số 2508LAV201602434 ngày 25-8-2016 cho anh Hà Ngọc H vay số

tiền là 100.000.000 đồng tiền gốc (một trăm triệu đồng) theo hình thức tín chấp lãi suất tại thời điểm vay vốn là 9,8%/năm, trả nợ gốc theo phân kỳ, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 25-8-2018, mục đích vay vốn để chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình. Đến ngày 11/12/2017 anh Hà Ngọc H đã trả được Ngân hàng số tiền gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Đến ngày 17/4/2018 anh H phải trả tiền gốc cho Ngân hàng là 10.000.000đ và lãi phát sinh, nhưng anh H, chị N đã không trả được tiền theo hợp đồng đã ký kết. Vi phạm hợp đồng tín dụng theo thỏa thuận đã ký kết với Ngân hàng, Ngày 20/4/2018 Ngân hàng đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Anh H, chị N có trách nhiệm trả số tiền gốc là 50.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 20/4/2018 là 7.905.000đ. Sau khi khởi kiện đến ngày 31/10/2018. anh H đã thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền gốc 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), còn nợ lại 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/11/2018 là 11.376.166đ. Nay Ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu anh H, chị N phải trả Ngân hàng số tiền gốc là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tiền lãi tính đến 27/11/2018 là 11.376.166 đ tổng cả gốc và lãi là 41.376.166 đ và phải trả lãi tiếp phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhiều lần nhưng chị N không đến lần việc, Qua xác minh tại chính quyền địa phương cũng như lời khai của ông H thì được biết hiện tại chị N không có mặt tại địa phương, chị N đi làm ăn nay đây mai đó không có địa chỉ cụ thể, nên không giao, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án được. Tòa án đã tiến hành thông báo trên các thông tin đại chúng ấn định ngày chị N về làm việc xong chị N không có mặt, tại phiên tòa xét xử chị Nhân, anh H vắng mặt không có lý do.

+ *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn là anh Hà Ngọc H, chị Trần Thị N chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về đường lối giải quyết:* Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn là anh Hà Ngọc H, chị Trần Thị N trả tiền là có căn cứ để chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: hộ anh H, chị N thuộc đối tượng hộ nghèo, người dân tộc sinh sống tại xã C N thuộc xã có điều kiện kinh tế khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử n định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng khởi kiện anh H, chị N về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, phía anh H, chị N có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại bản Đ, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Về áp dụng pháp luật: Sự kiện pháp lý xảy ra vào ngày 25-8-2016 đến nay đang được thực hiện, có nội dung, h thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự 2015 nên cần áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

Vào ngày 25-8-2016 anh Hà Ngọc H có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Y T II, phòng giao dịch M Tr số tiền gốc là 100.000.000 đồng, (một trăm triệu đồng) là thực tế, khi vay hai bên có thỏa thuận về lãi suất 9,8%/1 năm, thời hạn vay 2 năm, việc trả nợ theo từng phân kỳ, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 25/8/2018; đến ngày 11/12/2017 anh H mới trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000đ tiền lãi chưa trả Theo hợp đồng tín dụng số số 2508LAV201602434 ngày 25-8-2016 đã ký kết giữa Ngân hàng với anh H. Tính đến ngày 17/4/2018 thì anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc là 10.000.000đ và lãi theo phân kỳ. Do vậy Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu anh Hà Ngọc H và chị Trần Thị N có trách nhiệm trả Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000đ, và lãi phát sinh. Sau khi khởi kiện ra Tòa án đến ngày anh H, chị N trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 20.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện buộc anh H chị N phải trả số tiền gốc còn nợ là 30.000.000đ và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 27/11/2018 là 11.376.166đ và trả lãi tiếp theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả nợ xong.

Hội đồng xét xử n định:

- Về trách nhiệm trả nợ: Việc anh H vay tiền của Ngân hàng là có thật, sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện. Theo thỏa thuận, đến ngày 17-4-2018 anh H có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng tiền gốc và lãi theo phân kỳ nhưng anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện buộc anh H chị N phải trả số tiền gốc còn nợ là 30.000.000đ và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 27/11/2018 là 11.376.166đ và trả lãi tiếp theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả

nợ xong. Lý do thay đổi yêu cầu khởi kiện là sau khi khởi kiện anh H đã trả thêm cho Ngân hàng số tiền gốc là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) chỉ còn nợ lại 30.000.000đ việc Ngân hàng thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được chấp n. Mục đích anh H vay vốn là để chăn nuôi, phát tr kinh tế gia đ nên cần căn cứ quy định tại Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đ buộc anh H, chị N phải có trách nhiệm trả toàn bộ nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký cho phía Ngân hàng cho đến khi trả xong nợ.

- Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp n nên không phải chịu tiền án phí. Anh H, chị N thuộc đối tượng hộ nghèo, và người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 207; Điểm b, khoản 2, Điều 227; Khoản 1 Điều 228, Điều 229; Điều 271; Điều 273; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 463; Điều 466; Điều 469; Điều 468; Điều 688 của Bộ luật dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đ; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Buộc anh Hà Ngọc H và chị Trần Thị N phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Yên Thế - tỉnh Bắc Giang II, phòng giao dịch M T số tiền gốc là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền lãi tính đến ngày 27/11/2018 là 11.376.166 đồng (Mười một triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng một trăm sáu mươi sáu đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 44.376.166 đồng (bốn mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày 28-11-2018 thì ngoài số tiền phải trả người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 2508LAV201602434 ngày 25-8-2016 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

- Về tiền án phí: Ngân hàng nông nghiệp và phát tr nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Y T - tỉnh Bắc Giang II không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát tr nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Yên Thế - tỉnh Bắc Giang II số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số AA/2014/0004248 ngày 12-6-2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang thu.

Anh Hà Ngọc H và chị Trần Thị N được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án. hoặc niêm yết.

Bản án đã được thông qua tại phòng nghị án.

Nơi n:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- THA huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh